

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI
DỰ ÁN THÔNG TƯ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ NGHỊ ĐỊNH CỦA
CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP ĐỂ TỔ CHỨC, HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT THUẾ
THU NHẬP CÁ NHÂN**

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Ngày 31/12/2025, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 2835/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10. Theo đó, tại STT 27 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này, giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và hướng dẫn thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân (dự thảo Thông tư). Ngày 13/4/2026, Bộ Tài chính đã có công văn số 4622/BTC-CST gửi xin ý kiến các cơ quan, tổ chức và cá nhân về dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

Các cơ quan, tổ chức được gửi lấy ý kiến theo công văn số 4622/BTC-CST bao gồm các Bộ ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, đồng thời cũng đã đăng dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính để lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân.

Đến ngày 10/6/2026, Bộ Tài chính đã nhận được 43 văn bản tham gia ý kiến (10/17 Bộ, ngành; 33/34 địa phương), trong đó: 22 đơn vị nhất trí hoàn toàn.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Tài chính đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			
Điều 2. Đối tượng áp dụng			
Điều 3. Mức thu nhập làm căn cứ xác định người phụ thuộc mà người nộp thuế được áp dụng giảm trừ			
	Bộ Dân tộc và Tôn giáo (công văn số 1026/BDTTG-PC ngày 21/4/2026)	Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư đề nghị nghiên cứu quy định mức thu nhập của người phụ thuộc mà người nộp thuế được áp dụng giảm trừ để phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, mức sống, sinh hoạt của người dân hiện nay	Mức thu nhập của người phụ thuộc mà người nộp thuế được áp dụng giảm trừ tại dự thảo Thông tư đã được tính toán, đảm bảo phù hợp với sự thay đổi về tình hình kinh tế - xã hội, mức sống, thu nhập,... của người dân giai đoạn vừa qua và dự báo cho những năm tới đây. Mức quy định tại dự thảo Thông tư cao gấp 3 lần mức hiện hành và đảm bảo cao hơn mức thu nhập làm căn cứ xác định chuẩn nghèo quốc gia.
	Thuế tỉnh Điện Biên (công văn số 363/DBI-NVDTPC ngày 22/4/2026)	- Tại khoản 1 Điều 3, đề nghị nghiên cứu làm rõ quy định “thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập” được tính theo năm dương lịch hay 12 tháng tính từ thời điểm đăng ký người phụ thuộc để đảm bảo thuận lợi trong triển khai thực hiện.	Dự thảo Thông tư đã thể hiện quy định mức thu nhập này là thu nhập bình quân tháng trong năm tính thuế. Nội dung này thực tế đã được thực hiện trong thời gian qua, không phát sinh vướng mắc. Do đó, đề nghị giữ như dự thảo.
	Thuế tỉnh Cao Bằng (công văn số 905/CBA-NVDTPC ngày 22/4/2026)	Tại khoản 2 Điều 3 dự thảo quy định: “2. Người nộp thuế chịu trách nhiệm về việc ... và có trách kê khai đúng, trung thực thu nhập” đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa thành “2. Người nộp thuế chịu trách nhiệm về việc ... và có trách	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa câu chữ tại dự thảo Thông tư để đảm bảo chính xác,

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thuế tỉnh Điện Biên (công văn số 363/DBI-NVDTPC ngày 22/4/2026) Thuế tỉnh Ninh Bình (công văn số 4853/NBI-NVDTPC ngày 22/4/2026) Thuế Thành phố Hồ Chí Minh (công văn số 5173/TPHCM-NVDTPC ngày 14/5/2026)	nhiệm kê khai đúng, trung thực thu nhập” để đảm bảo chính xác.	minh bạch.
	Thuế tỉnh Thanh Hóa (công văn số 2775/THO-NVDTPC ngày 23/4/2026)	“1. Mức thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập của người phụ thuộc quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 và điểm c khoản 2, điểm a và b khoản 3 Điều 47 Nghị định số .../2026/NĐ-CP không vượt quá ba triệu đồng (3.000.000 đồng).” Vướng mắc: Mức thu nhập 3.000.000 đồng/tháng là bước tiến so với quy định cũ (1.000.000 đồng), tuy nhiên quy định này chưa có cơ chế điều chỉnh linh hoạt. Trong bối cảnh kinh tế biến động, nếu chỉ ấn định một con số tuyệt đối trong Thông tư sẽ dễ dẫn đến tình trạng lạc hậu sau một thời gian, tương tự như vướng mắc của Luật cũ. Đồng thời, việc xác định “tổng các nguồn thu nhập” của người phụ thuộc (đặc biệt là lao động tự do, nông nghiệp) vẫn đang dựa trên sự tự cam kết của người nộp thuế (NNT), thiếu công cụ đối soát cho cơ quan Thuế. Do đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung như sau: “1. Mức thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập của người phụ thuộc quy định tại điểm b	Việc quy định mức thu nhập này đã được Quốc hội giao thẩm quyền cho Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15. Do đó, Bộ trưởng Tài chính sẽ căn cứ các chỉ số về mức sống dân cư, thu nhập bình quân xã hội, chỉ số giá và các chỉ số có liên quan, tình hình thực tế để quy định mức này cho phù hợp với bối cảnh kinh tế-xã hội trong từng thời kỳ. Tại dự thảo Thông tư đang quy định mức thu nhập này là 3.000.000 đồng/tháng. Theo đó, trường hợp trong tương lai các chỉ số có liên quan có biến động lớn, Bộ trưởng Bộ Tài chính sẽ ban hành văn bản để thực hiện điều chỉnh theo thẩm quyền. Theo đó, không cần thiết quy định nguyên tắc điều

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khoản 4 Điều 10 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 và điểm c khoản 2, điểm a và b khoản 3 Điều 47 Nghị định số .../2026/NĐ-CP không vượt quá ba triệu đồng (3.000.000 đồng).” Trường hợp chỉ số giá tiêu dùng (CPI) biến động trên 20% so với thời điểm Thông tư có hiệu lực, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh mức thu nhập này cho phù hợp với tình hình thực tế. Cơ quan thuế thực hiện đối soát thu nhập của người phụ thuộc thông qua mã số thuế cá nhân và dữ liệu chi trả thu nhập trên hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử ngành Thuế. Lý do sửa đổi: Tránh việc phải sửa đổi, bổ sung chính sách trong thời gian ngắn sau khi mới ban hành và bảo vệ quyền lợi của NNT trước lạm phát. Việc bổ sung cơ chế đối soát giúp tăng cường tính chính xác, tránh việc kê khai không đúng người phụ thuộc để trốn thuế.	chính tại dự thảo Thông tư. Liên quan đến việc cơ chế đối soát thông tin, tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư đã có quy định: <i>2. Người nộp thuế chịu trách nhiệm về việc xác định người phụ thuộc không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá mức quy định tại khoản 1 Điều này và có trách kê khai đúng, trung thực thu nhập của người phụ thuộc quy định tại Điều này. Trường hợp trong quá trình thực hiện cơ quan thuế phát hiện kê khai không đúng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.</i> Bên cạnh đó, hiện nay, hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành ngày càng phát triển, cơ quan thuế có điều kiện thuận lợi hơn trong việc kiểm soát nguồn thu nhập của các cá nhân từ cơ quan chi trả thu nhập.
Điều 4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh			
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (công văn số 2180/BVHTTDL-PC ngày 22/4/2026)	Điều 4: Cần rà soát lại toàn bộ thành phần hồ sơ quy định tại Điều 4 để loại bỏ các nội dung quy định yêu cầu người dân cung cấp các hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia để bảo đảm theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 66/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Tại dự thảo Thông tư chỉ nêu thành phần hồ sơ cần có để chứng minh người phụ thuộc. Trường hợp có thể khai thác trên cơ sở dữ liệu thì không yêu cầu người nộp thuế phải nộp giấy tờ chứng minh (nội dung này đã quy định tại khoản 11 Điều 4 dự thảo Thông tư).

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Ngoại giao (công văn số 2934/BNQ-LPQT ngày 23/04/2026)	Tại khoản 9 Điều 4 dự thảo Thông tư, đề nghị Quý Bộ làm rõ đối với trường hợp cá nhân cư trú là người nước ngoài cần cung cấp các tài liệu pháp lý được cơ quan có thẩm quyền cấp thì cơ quan có thẩm quyền là cơ quan Việt Nam hay cơ quan nước ngoài.	Về nội dung này, cá nhân cư trú là người nước ngoài thì tùy từng loại giấy tờ, có thể do cơ quan Việt Nam hoặc cơ quan nước ngoài cấp theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan.
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (công văn số 4138/BNMT-KHTC ngày 28/4/2026)	Tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư: Đề nghị rà soát thành phần hồ sơ trùng lập hoặc làm rõ hơn về thành phần hồ sơ yêu cầu. Lý do: Tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định: “Đối với cha dượng mẹ kế: bản chụp Căn cước, <u>bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn</u> ; bản chụp Giấy khai sinh của vợ hoặc chồng của người nộp thuế; <u>bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn</u> hoặc giấy tờ khác chứng minh được mối quan hệ vợ chồng do cơ quan có thẩm quyền xác nhận”, loại giấy tờ chứng minh quan hệ hôn nhân đang trùng lập trong cùng một thành phần hồ sơ.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát bổ yêu cầu về "bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn" để tránh trùng lập.
	Bộ Công an (Cục An ninh Kinh tế) (Công văn số 8243/ANKT-TCĐT ngày 15/5/2026)	- Để hoàn thiện dự thảo Thông tư, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo: + Tại Điều 4 dự thảo Thông tư, đề nghị chuyển khoản 11 lên khoản 1 để đảm bảo việc khai thác, sử dụng dữ liệu về thông tin người nộp thuế thông qua Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được ưu tiên thực hiện. Đồng thời, tiếp tục rà soát theo hướng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, khai thác dữ liệu điện tử, hạn chế yêu cầu người nộp thuế cung cấp lại các giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. + Nghiên cứu, rà soát để đảm bảo nội dung dự thảo Thông tư thống nhất, phù hợp với Luật Thuế thu nhập cá nhân và	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát nội dung dự thảo Thông tư theo hướng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, khai thác dữ liệu điện tử, hạn chế yêu cầu người nộp thuế cung cấp lại các giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Đồng thời, đã thực hiện rà soát để đảm bảo nội dung dự thảo Thông tư thống nhất, phù hợp với Luật Thuế TNCN và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân; cắt giảm thủ tục, điều kiện không cần thiết nhằm giảm bớt chi phí tuân thủ cho người nộp thuế.	Tại dự thảo Thông tư không quy định và thủ tục hành chính. Quy định tại Điều 4 dự thảo Thông tư là về thành phần hồ sơ mà người nộp thuế cần có khi xác định người phụ thuộc, đảm bảo giảm thủ tục, giảm bớt chi phí tuân thủ cho người nộp thuế.
	Thuế tỉnh Điện Biên (Công văn số 363/DBI-NVDTPC ngày 22/4/2026)	- Tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 4, đề nghị sửa đổi cụm từ “bản chụp căn cước” thành “bản chụp thẻ căn cước” thống nhất trong toàn bộ dự thảo, để đảm bảo tính chính xác theo quy định của Luật Căn cước năm 2023. Đồng thời, khái niệm cần nêu rõ “thẻ nào là bản chụp thẻ căn cước” để thống nhất trong triển khai thực hiện. Bên cạnh đó đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung việc quy định khuyến khích dùng dữ liệu điện tử nếu thông tin, giấy tờ đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, hộ tịch thì không yêu cầu nộp/lưu bản giấy (trừ trường hợp không khai thác được). - Tại điểm b, khoản 1, Điều 4, đề nghị nghiên cứu, làm rõ để đảm bảo chính xác tính pháp lý của quan hệ nhân thân khi đưa ra nội dung “quyết định công nhận việc nuôi con nuôi hoặc quyết định công nhận cha, mẹ, con” bởi đây là hai thủ tục khác nhau. Con nuôi: giấy tờ về nuôi con nuôi theo Luật nuôi con nuôi; trường hợp nhận cha, mẹ, con (thuộc vào nhóm quan hệ cha mẹ con) theo quy định của Luật hộ tịch và Luật hôn nhân và gia đình. - Tại điểm c, khoản 3, Điều 4, đề nghị bỏ cụm từ “bản chụp giấy chứng nhận kết hôn” do trùng lặp. - Tại khoản 4, Điều 4, đề nghị quy định rõ mẫu số bao nhiêu	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa lại dự thảo Thông tư để đảm bảo thống nhất và theo đúng quy định của Luật Căn cước. Ngoài ra, việc khuyến khích dùng dữ liệu điện tử nếu đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được quy định tại khoản 11 Điều 4 dự thảo Thông tư. Tiếp thu ý kiến tham gia, tại dự thảo Thông tư đã chỉnh sửa lại quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 theo hướng <i>"quyết định công nhận việc nuôi con nuôi hoặc quyết định công nhận cha, mẹ, con"</i> Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã bỏ cụm từ <i>"bản chụp giấy"</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		ban hành kèm theo Thông tư và giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc gồm những giấy tờ nào; tránh quy định chung chung trong dự thảo khi triển khai thực hiện sẽ phát sinh mỗi người có cách hiểu, áp dụng khác nhau. - Tại khoản 6, Điều 4, yêu cầu giấy xác nhận từ nhà trường (có ghi rõ niên khóa) thay vì thẻ sinh viên, vì nhiều thẻ không hiển thị thời gian, có thể dẫn đến việc áp dụng không chính xác. - Tại khoản 11, Điều 4: Dự thảo có nêu “trường hợp không thể khai thác được dữ liệu thì người nộp thuế cung cấp giấy tờ” nhưng không có tiêu chí thẻ nào là không thể khai thác, ai xác nhận và trong bao lâu... để tránh tình trạng đẩy trách nhiệm làm người dân phải nộp lại giấy tờ mà hệ thống có thể tự khai thác, đảm bảo nguyên tắc phục vụ người nộp thuế, mục tiêu chuyển đổi số quốc gia cần bổ sung quy định theo hướng: khi hệ thống không truy vấn được, cơ quan thuế hoặc tổ chức chi trả thông báo cho người nộp thuế (trên eTax/email/văn bản) để bổ sung; cần xác định “không khai thác được” gồm lỗi kỹ thuật, dữ liệu chưa đồng bộ, sai lệch	<i>chứng nhận kết hôn”</i> để tránh trùng lặp. Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn Luật Quản lý thuế. Theo đó, mẫu bản tự khai của người nộp thuế sẽ được cơ quan soạn thảo cập nhật phù hợp với văn bản quy định chi tiết Luật Quản lý thuế khi văn bản này được ban hành. Về giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc, Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định cụ thể các trường hợp phải có trách nhiệm nuôi dưỡng và thủ tục để nhận nuôi dưỡng. Theo đó, sẽ được thực hiện theo các quy định này. Nội dung này đã được thực hiện trong thời gian qua. Trường hợp thẻ sinh viên không hiển thị thời gian, người nộp thuế bổ sung các thông tin liên quan. Tiếp thu ý kiến tham gia, tại khoản 11, Điều 4 dự thảo Thông tư đã chỉnh sửa như sau: <i>Trường hợp cơ quan thuế không thể khai thác, sử dụng được dữ liệu thông tin xác định người phụ thuộc trong Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		định danh... và hướng xử lý”.	<i>liệu chuyên ngành do cơ quan nhà nước quản lý được chia sẻ, khai thác theo quy định của pháp luật thì người nộp thuế cung cấp các giấy tờ liên quan đến việc xác định người phụ thuộc quy định tại Điều này. Theo đó, việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu được quy định tại khoản này là trách nhiệm của cơ quan thuế và pháp luật về quản lý thuế và pháp luật có liên quan đã có các quy định cụ thể về nội dung này.</i>
	Sở Tài Chính – UBND tỉnh Hà Tĩnh (Công văn số 2605/STC-NST ngày 22/4/2026)	1. Đối với nội dung quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Dự thảo, đề nghị sửa lại như sau: “ Điều 4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh quy định tại Điều 47 Nghị định số /2026/NĐ-CP 3. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là cha, mẹ của người nộp thuế được quy định như sau: d) Đối với cha nuôi, mẹ nuôi: bản chụp Căn cước; bản chụp Quyết định công nhận việc nhận nuôi cha, mẹ, con của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.” Lý do: Để đảm bảo nội dung này không trùng lặp, diễn đạt rõ ràng, ngắn gọn. 2. Đối với nội dung quy định tại khoản 6 Điều 4 Dự thảo, đề nghị sửa lại như sau: “ Điều 4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh quy định tại Điều 47 Nghị định số /2026/ NĐ-CP 6. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con đang học đại học,	Tại dự thảo Thông tư đã chỉnh sửa nội dung này đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Nuôi con nuôi là "Quyết định công nhận/Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi" và bỏ cụm từ "~~hoặc Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con~~". Nội dung này tại dự thảo Thông tư được kế thừa quy định hiện hành đã thực hiện ổn định trong thời gian qua.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ thông (tính cả trong thời gian chờ kết quả thi năm lớp 12)...”. Lý do: Để phù hợp với thực tế: thời gian chờ kết quả thi có thể sớm hơn (khi các trường đại học báo điểm sớm) hoặc hơn khi người phụ thuộc đăng ký nguyện vọng 2, nguyện vọng 3...	Nếu đặt vấn đề quy định như đề xuất sẽ dẫn đến không không chế cụ thể thời gian.
	Thuế tỉnh Cao Bằng (Công văn số 905/CBA-NVDTPC ngày 22/4/2026)	Tại khoản 6 Điều 4 dự thảo quy định: “6. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ thông (tính cả trong thời gian chờ kết quả thi từ tháng 6 đến tháng 9 năm lớp 12): Ngoài các hồ sơ chứng minh mối quan hệ là con tương ứng với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, hồ sơ xác định người phụ thuộc cần có thêm Bản chụp Thẻ sinh viên hoặc bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề.”. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung các loại giấy tờ thay thế thẻ học sinh/sinh viên trong giai đoạn chuyển cấp, ví dụ: Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc Phiếu báo thi... để thuận lợi cho người nộp thuế trong quá trình thực hiện.	Nội dung này kế thừa quy định hiện hành. Thực tế thực hiện không vướng mắc.
	Thuế tỉnh Thái Nguyên (Công văn số 3087/TNG-NVDTPC ngày 22/4/2026)	Đề xuất bổ sung Điểm b, khoản 1 Điều 4 dự thảo như sau: “Đối với con nuôi: Bản chụp Giấy khai sinh; bản chụp Căn cước trong trường hợp đã được cấp Căn cước và một trong các giấy tờ sau: bản chụp quyết định công nhận/giấy chứng nhận việc nuôi con hoặc quyết định công nhận việc nhận	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã bổ sung Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi tại dự thảo Thông tư.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cha, mẹ, con của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”. Lý do: Căn cứ Phục lục II ban hành kèm theo Thông tư 10/2025/TT-BTP ngày 20/6/2025 của Bộ Tư pháp quy định mẫu giấy chứng nhận con nuôi trong nước.	
	Thuế tỉnh Thanh Hóa (Công văn số 2775/THO-NVDTPC ngày 23/4/2026)	“1. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con... a) Đối với con đẻ: bản chụp Giấy khai sinh và bản chụp Căn cước... 2. Hồ sơ... là vợ hoặc chồng... b) Bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn... 3. Hồ sơ... là cha, mẹ... b) ...bản chụp Giấy khai sinh của vợ hoặc chồng; bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn...” Vướng mắc: Mặc dù tại Khoản 11 Điều này có đề cập đến việc cơ quan thuế khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG), nhưng tại các khoản từ 1 đến 4, Dự thảo vẫn liệt kê một danh mục dài các loại giấy tờ “bản chụp” làm thành phần hồ sơ bắt buộc. Việc duy trì cách liệt kê này gây ra sự hiểu lầm cho người nộp thuế (NNT) và cơ quan thuế địa phương rằng: hồ sơ giấy vẫn là yêu cầu tiên quyết. Trong bối cảnh mã số định danh cá nhân đã bao hàm thông tin về hộ tịch (cha mẹ, con cái, vợ chồng) và các thông tin về hộ tịch đã có trên hệ thống CSDLQG. Do đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung như sau: “1. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con, vợ, chồng, cha, mẹ của người nộp thuế: Người nộp thuế thực hiện cung cấp Mã số định danh cá nhân của người phụ thuộc tại tờ khai đăng ký người phụ thuộc. Cơ quan thuế có trách nhiệm tự tra cứu, xác thực mối quan hệ nhân thân (khai sinh, kết hôn, ...) thông qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin về mối quan hệ nhân thân chưa có	Tại dự thảo Thông tư chỉ liệt kê thành phần hồ sơ cần có để chứng minh người phụ thuộc. Trường hợp có thể khai thác trên cơ sở dữ liệu thì không yêu cầu người nộp thuế phải nộp giấy tờ chứng minh (nội dung này đã quy định tại khoản 11 Điều 4 Thông tư). Đây là hai nội dung tách bạch. Cụ thể, tại khoản 11 dự thảo Thông tư đã quy định: <i>“11. Trên cơ sở thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế, cơ quan thuế khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin trong Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cơ quan nhà nước quản lý được chia sẻ, khai thác theo quy định của pháp luật để làm căn cứ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh.</i> <i>Trường hợp cơ quan thuế không thể khai thác, sử dụng được dữ liệu thông tin xác định người phụ thuộc trong Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính,</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hoặc chưa được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, người nộp thuế cung cấp các giấy tờ sau: ” Lý do sửa đổi: Nhằm cụ thể hóa nguyên tắc người dân không phải cung cấp lại thông tin mà cơ quan nhà nước đang quản lý.	<i>cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cơ quan nhà nước quản lý được chia sẻ, khai thác theo quy định của pháp luật thì người nộp thuế cung cấp các giấy tờ liên quan đến việc xác định người phụ thuộc quy định tại Điều này.”</i>
	Thuế Thành phố Hải Phòng (Công văn số 2256/HPH-NVDTPC ngày 23/4/2026)	- Tại điểm c khoản 4 Dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh đối với cha dượng, mẹ kế: “c) Đối với cha dượng, mẹ kế: bản chụp Căn cước, bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn; bản chụp Giấy khai sinh của vợ hoặc chồng của người nộp thuế, bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn hoặc giấy tờ khác chứng minh được mối quan hệ vợ chồng do cơ quan có thẩm quyền xác nhận.” Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất sửa thành: “c) Đối với cha dượng, mẹ kế: bản chụp Căn cước, bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn của cha dượng, mẹ kế hoặc giấy tờ chứng minh được mối quan hệ vợ chồng do cơ quan có thẩm quyền xác nhận; bản chụp Giấy khai sinh của người nộp thuế.” Lý do: Tại điểm d khoản 2 Điều 47 dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN quy định về đối tượng xác định người phụ thuộc: “d) Vợ hoặc chồng của người nộp thuế; Cha đẻ, mẹ đẻ, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ nuôi hợp pháp, cha vợ, mẹ vợ (hoặc cha chồng, mẹ chồng) của người nộp thuế;”. Như vậy, người phụ thuộc được xác định là “cha dượng, mẹ kế” chỉ của người nộp thuế, không bao gồm “cha dượng, mẹ kế” của vợ/chồng của	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Thông tư.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		người nộp thuế. Do đó, cần chỉnh sửa các giấy tờ chứng minh để phù hợp với quy định. - Tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định về hồ sơ xác định người phụ thuộc mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng: “Hồ sơ xác định người phụ thuộc mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật: Bản chụp Căn cước; Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư /TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số /NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật.” Thuế thành phố Hải Phòng đề xuất Ban soạn thảo quy định làm rõ “Giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật” hoặc dẫn chiếu đến quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nào để cơ quan quản lý và người nộp thuế có căn cứ thực hiện, đảm bảo rõ ràng, minh bạch, thống nhất.	Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định cụ thể các trường hợp phải có trách nhiệm nuôi dưỡng và thủ tục để nhận nuôi dưỡng. Các giấy tờ chứng minh có trách nhiệm nuôi dưỡng sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Theo đó, đề nghị giữ như quy định tại dự thảo Thông tư.
	Thuế tỉnh Tây Ninh (Công văn số 4114/TNI-NVDTPC ngày 24/4/2026)	Đề xuất xem lại hồ sơ xác định người phụ thuộc là cha dượng, mẹ kế của người nộp thuế tại điểm c khoản 3 Điều dự thảo Thông tư vì có liệt kê hồ sơ không liên quan như “bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn (bị trùng lặp); bản chụp Giấy khai sinh của vợ hoặc chồng của người nộp thuế”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa để tránh trùng lặp tại dự thảo Thông tư.
	Ủy ban nhân dân TP Đà Nẵng (Công văn số 3241/UBND-KT ngày	1. Tại khoản 4, Điều 4 dự thảo Thông tư quy định hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh quy định tại Điều 47 Nghị định số /2026/NĐ-CP quy định:	

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	25/4/2026)	<i>“4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật: Bản chụp Căn cước; Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số /NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật.”</i> a) Đề xuất bổ sung: “4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật: Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số /NĐCP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật; giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật.” Lý do: Theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 47 Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, cá nhân khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế trực tiếp nuôi dưỡng phải thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật. b) Đề nghị làm rõ nội dung “giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật” bao gồm giấy tờ cụ thể gì để chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng; nhằm đảm bảo tính minh bạch, thống nhất trong hướng dẫn thực hiện cho người nộp thuế.	Tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNCN đã bỏ quy định cá nhân khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế trực tiếp nuôi dưỡng phải thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật. Nội dung dự thảo Thông tư được xây dựng dựa trên quy định tại dự thảo Nghị định này. Tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNCN quy định: <i>Người phụ thuộc quy định tại điểm này là cá nhân đang sống cùng</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		2. Tại khoản 8 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định quy định hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh quy định tại Điều 47 Nghị định số /2026/NĐ-CP quy định: <i>“8. Người nộp thuế thực hiện việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc, việc kê khai, thu nhập của người phụ thuộc quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này. Trường hợp phát hiện có gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật có liên quan.”</i> Đề nghị bổ sung: <i>“8. Người nộp thuế thực hiện việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc theo quy định của pháp luật về quản lý thuế hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân chi trả tiền lương tiền công thực hiện việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc....”</i>	<i>người nộp thuế và người nộp thuế có nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định tại các điều 104, 105, 106 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật liên quan khác.</i> Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định cụ thể các trường hợp phải có trách nhiệm nuôi dưỡng và thủ tục để nhận nuôi dưỡng. Các giấy tờ chứng minh có trách nhiệm nuôi dưỡng sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Theo đó, đề nghị giữ như quy định tại dự thảo Thông tư. Dự thảo Thông tư quy định chung về việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc, bao gồm trường hợp người nộp thuế trực tiếp thực hiện và trường hợp ủy quyền cho tổ chức, cá nhân chi trả thực hiện.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Lý do: Việc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân chi trả tiền lương tiền công thực hiện việc đăng ký, thay đổi người phụ thuộc nhằm giảm bớt số lượng hồ sơ gửi của người nộp thuế cho cơ quan Thuế. 3. Tại khoản 9 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định quy định hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh quy định tại Điều 47 Nghị định số /2026/NĐ-CP quy định: “9. Cá nhân cư trú là người nước ngoài, nếu không có hồ sơ theo hướng dẫn đối với từng trường hợp cụ thể nêu trên thì phải có các tài liệu pháp lý được cơ quan có thẩm quyền cấp thể hiện mối quan hệ giữa người phụ thuộc và người nộp thuế.” Đề xuất bổ sung: “9. Cá nhân cư trú là người nước ngoài, nếu không có hồ sơ theo hướng dẫn đối với từng trường hợp cụ thể nêu trên thì phải có các tài liệu pháp lý được cơ quan có thẩm quyền cấp thể hiện mối quan hệ giữa người phụ thuộc và người nộp thuế; các giấy tờ chứng minh người phụ thuộc thuộc các đối tượng cụ thể nêu trên được dịch thuật sang Tiếng Việt theo quy định.” Lý do: Nếu chỉ có giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa người nộp thuế và người phụ thuộc thì sẽ không chứng minh được người phụ thuộc thuộc các trường hợp: con từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc các trường hợp mất năng lực hành vi dân sự, khuyết tật, đang theo học....	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Thông tư theo hướng “<i>có các tài liệu pháp lý được cơ quan có thẩm quyền cấp đảm bảo đáp ứng điều kiện là người phụ thuộc và thể hiện mối quan hệ giữa người phụ thuộc và người nộp thuế</i>”.
	Thuế tỉnh Hưng Yên (Công văn số 5573/HYE-NVDTPC ngày 23/4/2026)	Tại khoản 6 Điều 4 dự thảo quy định: <i>“Điều 4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh quy định tại Điều 47 Nghị định số /2026/NĐ-CP</i>	

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		... 6. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ thông (tính cả trong thời gian chờ kết quả thi từ tháng 6 đến tháng 9 năm lớp 12): Ngoài các hồ sơ chứng minh mối quan hệ là con tương ứng với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, hồ sơ xác định người phụ thuộc cần có thêm Bản chụp Thẻ sinh viên hoặc bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề. " Tuy nhiên, đối với trường hợp người phụ thuộc là con đang trong thời gian chờ kết quả thi không chịu sự quản lý của nhà trường vì vậy việc xin xác nhận của nhà trường là chưa phù hợp với thực tế phát sinh. Vì vậy đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, rà soát quy định quy định theo hướng đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, tránh gây khó khăn cho người nộp thuế trong quá trình thực hiện.	Nội dung này kế thừa quy định hiện hành. Thực tế thực hiện giai đoạn vừa qua không vướng mắc. Tại dự thảo Thông tư đã quy định hồ sơ xác định người phụ thuộc trong trường hợp này là: ...hoặc giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề.
	Thuế tỉnh Ninh Bình (Công văn số 4853/NBI-NVDTPC ngày 22/4/2026)	- Tại khoản 6 Điều 4 Dự thảo Thông tư quy định: 6. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ thông (tính cả trong thời gian chờ kết quả thi từ tháng 6 đến tháng 9 năm lớp 12): Ngoài các hồ sơ chứng minh mối quan hệ là con tương ứng với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, hồ sơ xác định người phụ thuộc cần có thêm Bản chụp Thẻ sinh viên hoặc bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học,	Nội dung này kế thừa quy định hiện hành. Thực tế thực hiện thời gian qua không phát sinh vướng mắc. Do đó, đề nghị giữ như dự thảo Thông tư.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề. Đề nghị sửa lại thành: Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ thông (tính cả trong thời gian chờ kết quả thi hoặc giấy nhập học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề từ tháng 6 đến hết tháng 12 đối với học sinh năm lớp 12): Ngoài các hồ sơ chứng minh mối quan hệ là con tương ứng với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, hồ sơ xác định người phụ thuộc cần có thêm Bản chụp Thẻ sinh viên hoặc bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề.	
	Thuế tỉnh Tây Ninh (Công văn số 4114/TNI-NVDTPC ngày 24/4/2026)	Đề xuất xem lại hồ sơ xác định người phụ thuộc là cha dưỡng, mẹ kế của người nộp thuế tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư, vì có liệt kê hồ sơ không liên quan như <i>"bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn (bị trùng lặp); bản chụp Giấy khai sinh của vợ hoặc chồng của người nộp thuế"</i>.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã bỏ yêu cầu thành phần hồ sơ là "Giấy chứng nhận kết hôn" để tránh trùng lặp.
	Thuế Thành phố Hà Nội (Công văn số 16461/HAN-NVDTPC ngày 24/4/2026)	- Tại điểm c khoản 1 Điều 4: Đề nghị bổ sung cụm từ "do cơ quan có thẩm quyền xác nhận" vào sau cụm từ "giấy tờ khác" để nội dung hướng dẫn được chặt chẽ và phù hợp với các nội dung hướng dẫn khác trong Điều này. Cụ thể: "c) Đối với con riêng của vợ hoặc con riêng của chồng: bản chụp Giấy khai sinh và và bản chụp Căn cước trong trường hợp đã được cấp Căn cước; bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn của người nộp thuế hoặc <u>các giấy tờ khác do cơ quan</u>	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Thông tư theo hướng quy định <i>"hoặc các giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền cấp để chứng minh mối quan hệ với con riêng của vợ hoặc con riêng của chồng"</i> .

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<u>có thẩm quyền xác nhận</u> để chứng minh mối quan hệ với con riêng của vợ hoặc con con riêng của chồng. Lý do: Đảm bảo chặt chẽ trong nội dung hướng dẫn và phù hợp với các nội dung hướng dẫn khác trong Điều này. - Tại khoản 4 Điều 4: Đề nghị rà soát sự phù hợp với đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 47 dự thảo Nghị định. Cụ thể gồm đối tượng: đ) Cá nhân khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng, bao gồm: Anh ruột, chị ruột, em ruột của người nộp thuế; ông nội, bà nội; ông ngoại, bà ngoại; cô ruột, dì ruột, cậu ruột, chú ruột, bác ruột của người nộp thuế; cháu ruột của người nộp thuế (con của anh ruột, chị ruột, em ruột); người phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật. Người phụ thuộc quy định tại điểm này là cá nhân đang sống cùng người nộp thuế và người nộp thuế có nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định tại các điều 104, 105, 106 Luật Hôn nhân gia đình và pháp luật liên quan khác. Lý do: Thống nhất nội dung hướng dẫn giữa Nghị định và Thông tư. - Tại khoản 7 Điều 4: Đề nghị nghiên cứu bổ sung trường hợp người mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y Tế. Cụ thể: “7. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là người không có khả năng lao động: Ngoài các hồ sơ chứng minh mối quan hệ tương thích với các trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, hồ sơ xác định người phụ thuộc cần có thêm: Hồ sơ chứng minh người bị mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế; Giấy tờ chứng minh người có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên được xác định theo	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát đảm bảo thống nhất giữa dự thảo Nghị định và dự thảo Thông tư. Tại dự thảo Nghị định không quy định về xác định người phụ thuộc riêng cho trường hợp mắc bệnh hiểm nghèo mà quy định chung, theo đó, đề nghị giữ như dự thảo Thông tư để đảm bảo thống nhất với quy định tại Nghị định. Trường

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định của pháp luật. Lý do: Bao quát các trường hợp NPT thuộc đối tượng yếu thế. - Tại khoản 11 Điều 4: Đề nghị bỏ nội dung hướng dẫn “<i>Trường hợp cơ quan thuế không thể khai thác, sử dụng được dữ liệu thông tin xác định người phụ thuộc trong Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cơ quan nhà nước quản lý được chia sẻ, khai thác khác theo quy định của pháp luật <u>thì người nộp thuế cung cấp các giấy tờ liên quan đến việc xác định người phụ thuộc</u> quy định tại Điều này</i>”. Lý do: Nội dung hướng dẫn này làm người đọc hiểu nhầm về vai trò, trách nhiệm của Cơ quan thuế trong xử lý hồ sơ xác định người phụ thuộc của NNT; Cụ thể: đây trách nhiệm cung cấp thông tin người phụ thuộc từ trách nhiệm của NNT sang trách nhiệm của Cơ quan thuế phải khai thác và xác định cho NNT. Về nguyên tắc: thông tin đăng ký Người phụ thuộc phải được NNT cung cấp cùng hồ sơ đăng ký NPT theo quy định từ khoản 1 đến khoản 10 Điều này và chịu trách nhiệm về hồ sơ đăng ký; Cơ quan thuế có trách nhiệm đối chiếu thông tin, rà soát xác định NPT cho NNT theo quy định. Đề nghị hướng dẫn rõ hơn về trách nhiệm của Cơ quan thuế.	hợp người nộp thuế bị mắc bệnh hiểm nghèo thì tại Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15 đã có quy định về giảm thuế. Đề nghị giữ như dự thảo để đảm bảo nguyên tắc trên cơ sở thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế, cơ quan thuế khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin trong Công dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cơ quan nhà nước quản lý được chia sẻ, khai thác theo quy định của pháp luật để làm căn cứ xác định người phụ thuộc được giảm trừ gia cảnh.
	Thuế Thành phố Hồ Chí Minh (Công văn số 5173/TPHCM-NVDTPC ngày 14/5/2026)	Tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định: “<i>4. Hồ sơ xác định người phụ thuộc mà người nộp thuế phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật: Bản chụp Căn cước; Bản tự khai của người nộp thuế theo mẫu ban</i>	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu và chỉnh sửa nội dung này theo hướng bổ sung cụm từ “nếu có”, cụ thể: <i>giấy tờ chứng minh</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>hành kèm theo Thông tư số TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế; giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật.”</i> Đề tạo thuận lợi cho người nộp thuế khi đăng ký người phụ thuộc, giúp cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn, xử lý hồ sơ quyết toán thuế TNCN của người nộp thuế, Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất hướng dẫn cụ thể “giấy tờ chứng minh người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật”.	<i>người nộp thuế phải có trách nhiệm nuôi dưỡng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật (nếu có).</i>
Điều 5. Thuế thu nhập cá nhân đối với chuyển nhượng chứng khoán phái sinh quy định tại khoản 5 Điều 54 Nghị định số /2026/NĐ-CP.			
	Sở Tài Chính – UBND tỉnh Hà Tĩnh (Công văn số 2605/STC-NST ngày 22/4/2026)	3. Đối với nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 Dự thảo, đề nghị sửa lại như sau: “ Điều 5. Thuế thu nhập cá nhân đối với chuyển nhượng chứng khoán phái sinh quy định tại khoản 5 Điều 54 Nghị định số /2026/NĐ-CP 2. Giá chuyển nhượng được xác định như sau: Đối với chuyển nhượng chứng khoán phái sinh là hợp đồng tương lai, giá chuyển nhượng là giá chuyển nhượng hợp đồng tương lai từng lần. Trong đó, giá chuyển nhượng hợp đồng tương lai từng lần được xác định bằng giá thanh toán của hợp đồng tương lai tại thời điểm xác định thu nhập tính thuế nhân (x) hệ số nhân hợp đồng nhân (x) với số lượng hợp đồng nhân (x) với tỷ lệ ký quỹ ban đầu chia (:) cho 2. (Tỷ lệ ký quỹ ban đầu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng	Tại dự thảo Thông tư đã quy định như ý kiến tham gia và thống nhất với quy định tại Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khoản Việt Nam công bố theo quy định). Lý do đề nghị: Đề phù hợp với nội dung của Điều này.	
	Thuế tỉnh Thanh Hóa (Công văn số 2775/THO-NVDTPC ngày 23/4/2026)	2. Giá chuyển nhượng được xác định như sau: Đối với chuyển nhượng chứng khoán phái sinh là hợp đồng tương lai, giá chuyển nhượng là giá chuyển nhượng hợp đồng tương lai từng lần. Trong đó, giá chuyển nhượng hợp đồng tương lai từng lần được xác định bằng giá thanh toán của hợp đồng tương lai tại thời điểm xác định thu nhập tính thuế nhân (x) hệ số nhân hợp đồng nhân (x) với số lượng hợp đồng nhân (x) với tỷ lệ ký quỹ ban đầu chia (:) cho 2. (Tỷ lệ ký quỹ ban đầu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam công bố theo quy định).” Vướng mắc: Cách tính “tỷ lệ ký quỹ ban đầu chia (:) cho 2” của công thức tính Giá chuyển nhượng để nhân với thuế suất 0,1% là chưa phù hợp với bản chất kinh tế và nguyên tắc công bằng thuế. Thuế suất 0,1% đối với chứng khoán thông thường (cổ phiếu, trái phiếu) được tính trên Tổng giá trị giao dịch (giá khớp lệnh x số lượng). Tuy nhiên, với chứng khoán phái sinh (hợp đồng tương lai), nhà đầu tư chỉ bỏ ra một số tiền ký quỹ nhỏ (ví dụ 10-15%) để giao dịch một hợp đồng có giá trị rất lớn (đòn bẩy). Nếu tính thuế trên Tổng giá trị hợp đồng (không có tỷ lệ ký quỹ) thì thuế quá cao, triệt tiêu động lực thị trường. Nếu tính thuế trên Giá trị ký quỹ (như dự thảo) nhưng lại “chia cho 2” thì công thức này khiến giá trị tính thuế trở nên	Đề nghị giữ như dự thảo để thống nhất với pháp luật về thu nhập doanh nghiệp. Dự thảo Thông tư đã quy định thống nhất với quy định tại Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quá nhỏ so với quy mô giao dịch, không phản ánh đúng thu nhập phát sinh. Thực tế, trong một giao dịch phái sinh luôn có hai vị thế (Mua/Bán), việc chia 2 có thể hiểu là chia đều nghĩa vụ thuế cho hai đầu giao dịch hoặc giảm bớt gánh nặng thuế. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu thường xuyên thay đổi theo công bố của VSDC. Việc áp dụng tỷ lệ này vào công thức tính thuế từng lần sẽ gây khó khăn cho hệ thống phần mềm của các Công ty chứng khoán khi khấu trừ tự động, dễ dẫn đến sai sót và khiếu nại. Do đó, đề xuất sửa đổi cách tính khác để phù hợp với thị trường và bản chất giao dịch chứng khoán phái sinh.	
Điều 6. Hiệu lực thi hành			
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 2180/BVHTTDL-PC ngày 22/4/2026)	- Khoản 1 Điều 6: Đề nghị xem xét lại nội dung chuyển tiếp “Các nội dung liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026” vì nội dung này không phù hợp với Điều 1.	Theo quy định tại Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15, các nội dung liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026”. Tại Điều 1 của Thông tư quy định về phạm vi điều chỉnh, trong đó có một số nội dung liên quan đến thu nhập từ tiền lương, tiền công như việc xác định người phụ thuộc. Theo đó, đề nghị giữ như dự thảo để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (Công văn số	Dự thảo quy định nội dung về Hồ sơ xác định người phụ	

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	7128/UBND-KTNS ngày 29/4/2026)	thuộc được giảm trừ gia cảnh: - Tại khoản 1: “1. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con của người nộp thuế được quy định như sau: ...c) Đối với con riêng của vợ hoặc con riêng của chồng: bản chụp Giấy khai sinh và bản chụp căn cước trong trường hợp đã được cấp Căn cước; bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn của người nộp thuế hoặc các giấy tờ khác để chứng minh mối quan hệ với con riêng của vợ hoặc con riêng của chồng.” Việc yêu cầu “Giấy chứng nhận kết hôn” trong hồ sơ xác định người phụ thuộc là con riêng của vợ hoặc chồng tại khoản này là chưa thực sự phù hợp, do giấy tờ này chỉ chứng minh quan hệ hôn nhân của người nộp thuế, nhưng không phản ánh đầy đủ mối quan hệ nuôi dưỡng, phụ thuộc thực tế giữa người nộp thuế và người phụ thuộc. Đồng thời, quy định này có thể phát sinh vướng mắc trong các trường hợp thực tế như: người nộp thuế trực tiếp nuôi dưỡng con riêng và xác định người này là người phụ thuộc, nhưng không có Giấy chứng nhận kết hôn do không đăng ký kết hôn hoặc đã chấm dứt quan hệ hôn nhân; hoặc các trường hợp phát sinh quan hệ nuôi dưỡng thực tế khác nhưng không có Giấy chứng nhận kết hôn để làm căn cứ chứng minh. Đề nghị nghiên cứu sửa đổi theo hướng bỏ yêu cầu “Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn” trong thành phần hồ sơ nêu trên. - Tại khoản 6: “...6. Hồ sơ xác định người phụ thuộc là con đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, kể cả con từ 18 tuổi trở lên đang học bậc học phổ	Đối với con riêng của vợ hoặc con riêng của chồng của người nộp thuế, dự thảo Thông tư quy định cần có Giấy chứng nhận kết hôn hoặc các <u>giấy tờ khác</u> để chứng minh mối quan hệ với con riêng của vợ hoặc con riêng của chồng để đảm bảo bao quát các loại giấy tờ trên thực tế để chứng minh mối quan hệ.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<u>thông (tính cả trong thời gian chờ kết quả thi từ tháng 6 đến tháng 9 năm lớp 12):</u> Ngoài các hồ sơ chứng minh mối quan hệ là con tương ứng với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, hồ sơ xác định người phụ thuộc cần có thêm Bản chụp Thẻ sinh viên hoặc bản khai có xác nhận của nhà trường hoặc giấy tờ khác chứng minh đang theo học tại các trường học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trung học phổ thông hoặc học nghề.” Kiến nghị: bỏ cụm từ “từ tháng 6 đến tháng 9 năm lớp 12” nhằm đảm bảo tính linh hoạt và phù hợp với thực tiễn triển khai. Lý do: quy định tại dự thảo đang mang tính ấn định thời gian cụ thể, trong khi thời gian tổ chức thi và công bố kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông có thể thay đổi theo từng năm theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền.	Nội dung này kế thừa quy định hiện hành. Thực tế thực hiện thời gian qua không vướng mắc. Do đó, đề nghị giữ như dự thảo Thông tư đã gửi xin ý kiến.
	Thuế Thành phố Hà Nội (Công văn số 16461/HAN-NVDTPC ngày 24/4/2026)	Nội dung hướng dẫn: “Các nội dung liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026” không phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Thông tư này. Đồng thời, nội dung này đã được quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15; Do đó, đề nghị cân nhắc khi đưa vào dự thảo Thông tư. Lý do: Nội dung hướng dẫn không phù hợp với phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1 dự thảo Thông tư.	Để đảm bảo thống nhất với hiệu lực của Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15 và hiệu lực của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNCN đang xây dựng, đề nghị giữ như dự thảo Thông tư.
Ý kiến chung			
	Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 1026/BDTTG-PC ngày 21/4/2026)	Đề nghị quý Bộ rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Thông tư bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật liên quan.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát lại toàn bộ nội dung dự thảo Thông tư. Dự thảo Thông tư bảo

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật liên quan.
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 2180/BVHTTDL-PC ngày 22/4/2026)	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng dự thảo Tờ trình và các thành phần hồ sơ để bảo đảm thực hiện đúng quy định của Nghị định số 187/2025/NĐCP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát lại thành phần hồ sơ, đảm bảo hồ sơ thực hiện đúng quy định của Nghị định số 187/2025/NĐCP ngày 01/7/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.
	Bộ Ngoại giao (Công văn số 2934/BNQ-LPQT ngày 23/04/2026)	- Trên cơ sở các nội dung được giao tại Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15 và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNCN cần được Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định và hướng dẫn chi tiết, Bộ Ngoại giao nhất trí với sự cần thiết ban hành Thông tư - Đề nghị Quý Bộ hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định tại Mục 4 Chương III Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 và các quy định pháp luật có liên quan.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định tại Mục 4 Chương III Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.
	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 4138/BNMT-KHTC ngày	3. Về quy định chuyển tiếp: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu nội dung dự thảo Thông tư để quy định điều khoản chuyển tiếp (nếu có), tránh vướng mắc	Hiệu lực của dự thảo Thông tư thống nhất với hiệu lực của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 và dự

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	28/4/2026)	trong quá trình tổ chức thực hiện. Cụ thể: Nghiên cứu bổ sung quy định chuyên tiếp tại khoản 1 Điều 6 đối với hồ sơ người phụ thuộc đã đăng ký trước ngày 01/7/2026; việc khấu trừ thuế trong 6 tháng đầu năm 2026 và quyết toán thuế năm 2026, bảo đảm rõ ràng, thống nhất và không làm phát sinh cách hiểu khác nhau trong quá trình thực hiện. Lý do: Tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư quy định: “Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Các nội dung liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026”, hiệu lực thi hành này được quy định thống nhất với Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2025 và dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật. Tuy nhiên, quy định này chưa làm rõ cách xử lý đối với hồ sơ người phụ thuộc đã đăng ký trước ngày 01/7/2026, việc khấu trừ trong 6 tháng đầu năm, hay việc quyết toán năm 2026 dẫn đến việc phát sinh vướng mắc thực tế trong quản lý thuế năm 2026. 4. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về đăng ký mã số thuế, kê khai, khấu trừ và chuyển đổi trạng thái người phụ thuộc sang người nộp thuế trường hợp cá nhân đang là người phụ thuộc nhưng phát sinh thu nhập chịu thuế nhằm bảo đảm thống nhất trong quản lý và tránh vướng mắc khi thực hiện (nếu có).	thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNCN. Đồng thời tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã rà soát quy định hiệu lực Thông tư để đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh tại dự thảo Thông tư. Việc quy định về đăng ký mã số thuế, khai thuế và chuyển đổi trạng thái người phụ thuộc thực hiện theo quy trình pháp luật về quản lý thuế.
	Thanh tra Chính phủ (Công văn số 1217/TTCP-C.VI ngày 28/4/2026)	Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa từ “Bộ Tài chính” thành “Bộ trưởng Bộ Tài chính” tại khoản 2 và khoản 3 Điều 6 dự thảo Thông tư để phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		luật.	
	Thuế tỉnh Cao Bằng (Công văn số 905/CBA-NVDTPC ngày 22/4/2026)	1. Tại phần căn cứ pháp lý, dự thảo đang viện dẫn “Nghị định số.../2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;” là căn cứ ban hành. Tuy nhiên, căn cứ Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ- CP1 quy định: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành.”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa để đảm bảo phù hợp với quy định.	Dự thảo Thông tư xây dựng cùng với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNCN. Thông tư sẽ được Bộ Tài chính ký ban hành sau khi Chính phủ ban hành Nghị định. Khi Nghị định được ban hành, cơ quan soạn thảo sẽ cập nhật tại dự thảo Thông tư để đảm bảo thống nhất.